

CÁC GIẢI PHÁP CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC NHẪM TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 11/NQ-CP NGÀY 24/02/2011 VỀ KIỂM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ, BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI

TS. Nguyễn Văn Bình
NHNN Việt Nam



Nhìn lại kết quả điều hành kinh tế vĩ mô năm 2010, có thể thấy rằng Chính phủ và các bộ, ban ngành đã chỉ đạo, thực hiện quyết liệt các giải pháp nhằm đạt được mục tiêu kinh tế - xã hội. Những diễn biến tích cực của kinh tế vĩ mô là: (i) Tăng trưởng kinh tế ở mức cao 6,78%, cao hơn mục tiêu 6,5% của Quốc hội đề ra và cao hơn mức 5,32% năm 2009; (ii) Xuất khẩu và thu hút vốn đầu tư nước ngoài tăng ở mức khá cao, giúp cải thiện cán cân thanh toán. Xuất khẩu đạt 71,6 tỷ USD, tăng 25,5%; nhập khẩu đạt 84 tỷ USD,

tăng 20,1%; nhập siêu 12,4 tỷ USD, bằng 17,3% kim ngạch xuất khẩu, dưới ngưỡng 20%. Vốn thực hiện FDI là 11 tỷ USD, tăng 10%; vốn đầu tư gián tiếp (tính cả 1 tỷ USD phát hành trái phiếu Chính phủ) đạt 2,43 tỷ USD, tăng 190% so với năm 2009. Cán cân thanh toán tổng thể thâm hụt 4,6 tỷ USD, thấp hơn mức 8,8 tỷ USD năm 2009; (iii) Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ở mức cao, đạt 41,9%GDP; (iv) Tỷ lệ thất nghiệp ở mức thấp 2,88%; tỷ lệ hộ nghèo tiếp tục giảm từ 12,3% năm 2009 xuống còn 10,6%; (v) Thâm

hụt ngân sách 5,6% GDP, thấp hơn mức 6,9% GDP năm 2009.

Tuy nhiên, kinh tế vĩ mô năm 2010 vẫn còn nổi lên một số vấn đề như: (i) Chỉ tiêu kiềm chế lạm phát ở mức Quốc hội đề ra (khoảng 7-8%) là chưa đạt. Thực tế chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2010 tăng 11,75% so với cuối năm 2009; so với cùng kỳ là 9,79%; (ii) Cơ cấu kinh tế dịch chuyển còn chậm, hiệu quả đầu tư thấp; (iii) Kết quả thực hiện các giải pháp để giảm nhập siêu còn hạn chế, cán cân thanh toán tổng thể vẫn thâm hụt lớn, cân đối vĩ mô chưa thật ổn định, bội chi ngân sách và nợ công còn ở mức cao.

Trong hai tháng đầu năm 2011, kinh tế trong nước tiếp tục phục hồi, các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô tháng một đều tăng so với cùng kỳ mặc dù đây là thời gian trùng vào dịp Tết Nguyên đán. So với cùng kỳ, sản xuất công nghiệp tăng 16,1%, xuất khẩu tăng 18,1%, nhập khẩu tăng 15,5%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 22,1%, giải ngân vốn đầu tư trực tiếp tăng 5% so với cùng kỳ. Điều đó phản ánh cầu đầu tư và tiêu dùng trong nước đang có xu hướng gia tăng. Chỉ số giá tiêu dùng tháng một tăng 1,74% (so với cùng kỳ 2010 là 12,17%), tháng hai tăng 2,09% (so với cùng kỳ là 12,41%); tính chung hai tháng tăng 3,87% (so với cùng kỳ tăng 12,24%). Bên cạnh đó, tình hình kinh tế thế giới hiện đang phức tạp, lạm phát khu vực tăng, giá dầu thô, giá nguyên vật liệu cơ bản đầu vào của sản xuất, giá lương thực, thực phẩm trên thị trường thế giới tiếp tục có xu hướng tăng. Trong nước thiên tai, thời tiết tác động bất lợi đến sản xuất và đời sống; giá cả có chiều hướng tăng cao; một số mặt hàng là đầu vào quan trọng của sản xuất và đời sống như điện, xăng dầu vẫn chưa được thực hiện theo giá thị trường, càng làm tăng nguy cơ bất ổn định kinh tế vĩ mô của nước ta.

Trước sức ép tăng lạm phát từ nhiều phía và rủi ro kinh tế vĩ mô, Chính phủ đã coi việc kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội là nhiệm vụ trọng tâm, theo đó Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/2/2011 về một số giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội trong năm 2011. Nghị quyết gồm 6 nhóm giải pháp: (i) Chính sách tiền tệ (CSTT) chặt chẽ, thận trọng; (ii) Chính sách tài khóa, đầu tư công thắt chặt; (iii) Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, khuyến khích xuất khẩu, kiềm chế nhập siêu, sử dụng tiết kiệm năng lượng; (iv) Điều chỉnh giá điện, xăng dầu gắn với hỗ trợ hộ nghèo; (v) Tăng cường đảm bảo an sinh xã hội; (vi) Đẩy mạnh công tác thông

tin, tuyên truyền. Đây là các giải pháp căn bản để đảm bảo tăng trưởng bền vững năm nay và những năm tiếp theo.

Để thực hiện Nghị quyết và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sẽ tổ chức thực hiện CSTT chủ động, chặt chẽ và thận trọng; tăng cường hoàn thiện thể chế về tiền tệ, tín dụng và ngân hàng nhằm ổn định thị trường tiền tệ, bảo đảm an toàn hệ thống; kiểm soát tốc độ tăng tín dụng dưới 20%, tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 15-16%; lãi suất và tỷ giá ở mức hợp lý, phù hợp với các điều kiện và mục tiêu kinh tế vĩ mô. Các nhóm giải pháp điều hành chủ yếu như sau:

■ Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết, NHNN sẽ ban hành Chỉ thị yêu cầu các đơn vị thuộc NHNN và tổ chức tín dụng (TCTD) thực hiện các giải pháp về tiền tệ và hoạt động ngân hàng nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội năm 2011

■ Các giải pháp điều hành nhằm kiềm chế tín dụng tăng dưới 20% nhưng vẫn đáp ứng nhu cầu vốn để sản xuất kinh doanh hiệu quả, tập trung ưu tiên vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Sử dụng và điều hành linh hoạt các công cụ CSTT mà tập trung ở bốn công cụ chính là lãi suất, nghiệp vụ thị trường mở, tái cấp vốn và dự trữ bắt buộc để điều tiết lượng tiền cung ứng và thanh khoản; đảm bảo tốc độ tăng tổng phương tiện thanh toán khoảng 15 - 16%.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại (NHTM) điều chỉnh lại kế hoạch kinh doanh về tăng trưởng tín dụng và tài sản có; đăng ký tăng trưởng tín dụng với NHNN trên cơ sở đảm bảo đúng các quy định về tỷ lệ an toàn và tăng trưởng tín dụng dưới 20% của NHNN.

- Chỉ đạo các NHTM giảm đến mức tối đa tín dụng cho lĩnh vực phi sản xuất, nhất là lĩnh vực bất động sản, chứng khoán. NHNN sẽ điều chỉnh linh hoạt các tỷ lệ trích lập dự phòng rủi ro và các tỷ lệ an toàn khác nhằm hướng các luồng vốn tín dụng phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh quan trọng và thiết yếu của nền kinh tế.

- Ban hành cơ chế để kiểm soát việc TCTD mua trái phiếu của doanh nghiệp nhằm đảm bảo an

toàn lĩnh vực kinh doanh này, hướng dẫn các NHTM quản lý số dư mua trái phiếu của doanh nghiệp (tránh tình trạng TCTD lợi dụng chuyển từ cho vay sang mua trái phiếu).

■ *Kiểm soát lãi suất ở mức hợp lý theo hướng chủ động, tích cực kiềm chế lạm phát, kiềm chế tăng trưởng tín dụng, nâng cao giá trị và mức hấp dẫn của VND so với ngoại tệ, đồng thời kiểm soát được việc chuyển dịch tín dụng VND sang ngoại tệ*

- NHNN ban hành ngay các văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thiện cơ chế như Thông tư về lãi suất cơ bản, Thông tư về lãi suất trong trường hợp thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng có diễn biến bất thường, Thông tư về thu phí cho vay, Thông tư về áp dụng lãi suất không kỳ hạn trong trường hợp người gửi tiền rút trước hạn.

- Chủ động xác định một cách linh hoạt các mức lãi suất điều hành của NHNN tương ứng với lạm phát kỳ vọng và so với cùng kỳ.

- Sửa đổi cơ chế cho vay ngoại tệ để kiểm soát tốc độ cho vay ngoại tệ khoảng 20% trên nguyên tắc chỉ phục vụ cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh thiết yếu của nền kinh tế và có nguồn thu ngoại tệ từ hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

- Chủ động phối hợp với Bộ Tài chính trong việc phát hành trái phiếu Chính phủ trong nước và quốc tế, điều hành thị trường vốn nhằm đảm bảo sự thống nhất, nhịp nhàng giữa CSTT và chính sách tài khóa theo hướng kiểm soát lạm phát, bình ổn kinh tế vĩ mô.

■ *Điều hành tỷ giá và thị trường ngoại hối linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường; tăng cường quản lý ngoại hối, thực hiện ngay các biện pháp cần thiết để các tổ chức, cá nhân bán ngoại tệ cho ngân hàng khi có nguồn thu và được mua khi có nhu cầu hợp lý, bảo đảm thanh khoản ngoại tệ, bình ổn tỷ giá, đáp ứng phát triển sản xuất kinh doanh thiết yếu của nền kinh tế và tăng dự trữ ngoại hối*

- Điều hành linh hoạt tỷ giá phù hợp với cung - cầu ngoại tệ, đáp ứng nhu cầu ngoại tệ cho nhập khẩu các mặt hàng thiết yếu, ban hành các cơ chế, chính sách đồng bộ nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và của NHTM, góp phần kiểm soát lạm phát và hạn chế nhập siêu, ổn định kinh tế vĩ mô và duy trì tăng trưởng kinh tế.

- Có các giải pháp phát triển thị trường, sử dụng một số công cụ phái sinh nhằm góp phần điều hành tỷ giá linh hoạt, hỗ trợ cho thực thi CSTT chủ động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp và ngân hàng chủ động cân đối và phòng ngừa rủi ro ngoại tệ.

- Thực hiện quyết liệt các biện pháp về quản lý, sử dụng ngoại tệ, kiểm soát chặt chẽ cả việc cho vay và bán ngoại tệ để thanh toán cho nhập khẩu các mặt hàng thuộc danh mục các mặt hàng nhập khẩu không thiết yếu, không cấp bách.

- Đề xuất và triển khai ngay các biện pháp cần thiết để các tổ chức, cá nhân, trước hết là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước bán ngoại tệ cho ngân hàng khi có nguồn thu và được mua khi có nhu cầu hợp lý.

- Có các biện pháp để kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thẻ thanh toán quốc tế và chi tiêu ngoại tệ ra nước ngoài của các tổ chức và cá nhân.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính để có các biện pháp quản lý chặt chẽ việc đầu tư và cho vay ra nước ngoài của các tổ chức kinh tế và TCTD.

- Bổ sung các quy định của NHNN về việc vay nợ nước ngoài của các tổ chức kinh tế theo hình thức tự vay, tự trả nhằm kiểm soát một cách hợp lý hình thức vay nợ này theo hướng góp phần đảm bảo thanh khoản ngoại tệ của nền kinh tế, phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư thiết yếu của nền kinh tế, giảm nghĩa vụ và áp lực trả nợ nước ngoài của nền kinh tế.

- Chủ động phối hợp với Bộ Công Thương trong việc thực thi các giải pháp nhằm giảm nhập siêu, đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh thiết yếu của nền kinh tế.

- Đề xuất và trình Chính phủ các giải pháp nhằm giảm tình trạng đô la hóa theo hướng trên lãnh thổ Việt Nam phương tiện thanh toán duy nhất là VND, chuyển dần quan hệ huy động - cho vay bằng ngoại tệ trong nước của các TCTD sang quan hệ mua - bán ngoại tệ.

■ *Thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ thị trường vàng*

- Theo dõi và dự báo sát tình hình biến động giá vàng quốc tế, cung cầu trong nước để điều hành hoạt động xuất nhập khẩu vàng một cách



SUCCESS

hợp lý, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động đầu cơ, thao túng thị trường.

- Trong quý II/2011 trình Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý và kinh doanh vàng theo hướng tập trung đầu mối nhập khẩu vàng, tiến tới xóa bỏ việc kinh doanh vàng miếng trên thị trường tự do, ngăn chặn hiệu quả các hoạt động buôn lậu vàng qua biên giới.

■ *Tăng cường công tác thanh tra, giám sát đối với hoạt động cấp tín dụng, chất lượng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn, hoạt động mua - bán ngoại tệ, kinh doanh vàng của các TCTD, tổ chức kinh tế và trên thị trường tự do*

- Thanh tra việc cho vay và cơ cấu lại thời hạn trả nợ, phân loại tín dụng, trích dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng theo đúng quy định của pháp luật.

- Tập trung thanh tra tại chỗ về cho vay lĩnh vực phi sản xuất, chất lượng tín dụng và việc thực hiện các tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động kinh doanh của TCTD.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan ban hành quy định và chế tài xử lý vi phạm, kể cả việc đình chỉ, rút giấy phép hoạt động, thu tài sản, quy định khen thưởng đối với việc phát hiện các hành vi vi phạm hoạt động thu đổi, mua bán ngoại tệ, vàng.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, Bộ Công Thương, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về thu đổi ngoại tệ, kinh doanh vàng.

■ *Hoàn thiện cơ chế và nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông về điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng*

- Các giải pháp của NHNN nhằm triển khai Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/2/2011 của Chính phủ là các giải pháp mạnh, quyết liệt nhưng cũng rất nhạy cảm và tác động đến mọi mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế. Điều này đòi hỏi NHNN phải làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng nhằm tạo ra sự nhận thức sâu rộng, kịp thời và đồng thuận trong toàn xã hội vì lợi ích của đất nước, vì sự phát triển bền vững, lành mạnh của cả nền kinh tế.

- Thông qua các tổ chức quốc tế (đặc biệt là các tổ chức tài chính – tiền tệ quốc tế như IMF, WB, ADB) NHNN có trách nhiệm truyền tải kịp thời, sâu sắc các chủ trương, chính sách, giải pháp của Chính phủ nói chung, NHNN nói riêng nhằm bình ổn kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát tạo niềm tin và đồng thuận của cộng đồng các nhà tài trợ, các nhà đầu tư quốc tế đối với sự nghiệp phát triển kinh tế bền vững của Việt Nam.

Mặc dù có rất nhiều khó khăn, thách thức song chúng ta có đầy đủ cơ sở để tin tưởng rằng với sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, sự triển khai quyết liệt và đồng bộ của các cơ quan Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp, sự đồng thuận của mọi tầng lớp xã hội, truyền thống yêu nước của nhân dân ta, Nghị quyết 11/NQ-CP và các giải pháp triển khai của NHNN sẽ được thực hiện thắng lợi, tạo tiền đề vững chắc cho việc hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của năm 2011 và kế hoạch năm năm 2011 – 2015 ■